

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỤC NAM
TỈNH BẮC GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 67/2024/HS-ST
Ngày 25 - 6 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NAM, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lự.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Yến, bà Đỗ Thị Hoài Mơ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Tuấn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lệ Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 57/2024/TLST-HS ngày 21 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 66/2024/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 6 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên Đ, sinh ngày 28/9/2007.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn HL, xã BS, huyện LN, tỉnh BG

Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 10/12. Dân tộc: Tày. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Lục Văn Hoi và bà Đào Thị T.

Vợ, con: Chưa có.

Nhân thân: Bản án số 87/2023/HSST ngày 28/11/2023 Tòa án nhân dân huyện Lục Nam xử phạt 02 năm tù, về tội “Cố ý gây thương tích” cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 năm kể từ ngày tuyên án.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Hiện cáo đang tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: T, sinh ngày 26/5/2005.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn Tân Sơn, xã BS, huyện LN, tỉnh BG

Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 12/12. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Nguyễn Văn Quyền và bà Nguyễn Thị Liên.

Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị truy nã sau đó đầu thú và bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/02/2024 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Lục Nam, có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: Bùi Đức T, sinh ngày 04/9/2006.

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn Yên Thiện, xã BS, huyện LN, tỉnh BG

Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 11/12. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Bùi Thế M và bà Nguyễn Thị Nga.

Vợ, con: Chưa có.

Nhân thân: Bản án số 87/2023/HSST ngày 28/11/2023 Tòa án nhân dân huyện Lục Nam xử phạt 03 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đầu thú và hiện đang chấp hành án tại Trại giam Ngọc Lý- Bộ Công an, có mặt tại phiên Tòa.

Người đại diện của các bị cáo:

1. Bà Đào Thị T, sinh năm 1985 đại diện cho bị cáo Đức (có mặt)

Địa chỉ: Thôn HL, xã BS, huyện LN, tỉnh BG

2. Ông Bùi Thế M, sinh năm 1984 đại diện cho bị cáo T (có mặt)

Địa chỉ: Thôn Yên Thiện, xã BS, huyện LN, tỉnh BG

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Anh Nguyễn Thành H, sinh ngày 04/9/2009 (vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn Buộm, xã Thanh Lâm, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1974 đại diện cho anh Nguyễn Thành H.

Địa chỉ: Thôn Buộm, xã Thanh Lâm, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang (vắng mặt).

Bà Trần Thị V, sinh năm 1981 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Bảo Lộc, xã BS, huyện LN, tỉnh BG

Đại diện Đoàn xã BS, huyện LN, tỉnh BG

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

T, sinh ngày 26/5/2005. Bùi Đức T, sinh ngày 04/9/2006 và Đ, sinh ngày 28/9/2007 có mối quan hệ quen biết, chơi với nhau. Chiều ngày 17/4/2023, Tạo và T rủ nhau góp tiền (trong đó Tạo có 1.250.000 đồng, T có 2.500.000 đồng) đi mua thuốc lá Chill (ma Ty) về bán kiếm lời. Sau đó T lên mạng xã hội Facebook tìm và liên hệ với người phụ nữ tên Huyền đặt mua 15 bao thuốc lá Chill với giá 3.750.000 đồng, Huyền đồng ý hẹn T giao dịch tại khu vực ngã 6, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh. Để đến điểm hẹn Tạo hỏi mượn xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại wave (xe không lắp biển kiểm soát) số khung RLHJA3927MY093095, số máy JA39E2210395 của Dương Văn Phong, sinh ngày 05/9/2005 trú tại thôn Bảo Lộc 2, xã Bảo Sơn, huyện Lục Nam (là bạn) rồi chở T đến thành phố Bắc Ninh. Đến nơi, Tạo và T gặp 01 người đàn ông không quen biết, người này đưa cho T 15 bao thuốc lá Chill và nhận 3.750.000 đồng của Tạo. Sau khi mua được thuốc lá T chia cho Tạo 05 bao còn T giữ 10 bao và để trong cốp xe mô tô của Phong, sau đó Tạo và T đi về. Từ ngày 17/4/2023 đến ngày 20/4/2023, Tạo đã bán hết 05 bao thuốc lá Chill cho 01 người tên Duy ở thị trấn Vôi, huyện Lạng Giang được số tiền 3.050.000 đồng, còn T khai đã bán 05 bao và 02 điều thuốc cho Nguyễn Văn Minh, sinh năm 2003 trú tại thôn Thủ Dương, xã Nam Dương, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang và Hà Zim Minh, sinh năm 2003 trú tại thôn Vật Phú, xã Tân Hoa, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang được số tiền 2.700.000 đồng, số còn lại T vẫn giấu trong cốp xe mô tô của Phong mục đích để bán. Chiều ngày 19/4/2023, khi Tạo, T đang ngồi chơi tại ngã tư Bảo Sơn, xã Bảo Sơn, huyện Lục Nam thì Tạo xin của T 01 điều thuốc lá Chill để sử dụng, T đồng ý và đưa cho Tạo 01 điều thuốc lá Chill rồi đi về. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, khi Đức đang ở nhà thì nhận được tin nhắn qua mạng xã hội Facebook của Nguyễn Thành H, sinh ngày 04/9/2009 trú tại thôn Buộm, xã Thanh Lâm, huyện Lục Nam hỏi mua 01 điều thuốc lá Chill, Đức đồng ý. Do Đức không còn thuốc lá Chill nên Đức nhắn tin qua mạng xã hội facebook cho Tạo hỏi mua của Tạo 01 điều thuốc lá Chill và nhờ Tạo mang xuống đình làng Buộm bán cho H hộ Đức, Tạo đồng ý. Sau đó Tạo đi xe mô tô đến cổng đình làng Buộm, xã Thanh Lâm gặp H, tại đây Tạo đưa cho H 01 điều thuốc lá Chill rồi nhận của H số tiền 120.000 đồng (trong đó có 100.000 đồng tiền bán thuốc lá Chill và 20.000 đồng là tiền H gửi Tạo về trả nợ cho Đức), Tạo mang số tiền trên về nhà không đưa cho Đức mà chi tiêu hết. Đến trưa ngày 20/4/2023, sau khi tan học về H gặp Nguyễn Văn Thế, sinh ngày 04/4/2010 trú tại thôn Buộm, xã Thanh Lâm, huyện Lục Nam. Do trước đó Thế nhờ H mua thuốc lá Chill hộ Thế nên khi gặp Thế, H đưa cho Thế điều thuốc lá Chill nhận của Tạo, lúc này Nguyễn Đức Quang, sinh ngày 24/12/2008 trú tại thôn Buộm, xã Thanh Lâm, huyện Lục Nam (là bạn của H và Thế) đi đến, Quang thấy vậy liền cầm lấy điều thuốc lá Chill của Thế rồi bẻ làm 02 phần, Quang cầm 01 phần, phần còn lại Thế đưa cho H cầm. Đến khoảng 16 giờ 30 phút ngày 20/4/2023, khi Đức, Tạo và Phong đang ngồi uống nước tại ngã tư Bảo Sơn, xã Bảo Sơn, huyện Lục Nam thì Đức nhận được tin nhắn qua mạng xã hội Facebook của Nguyễn Thành H đặt mua 02 điều thuốc lá

Chill, Đức đồng ý. Tiếp đó Đức quay sang bảo Tạo “anh bán cho em 01 bao thuốc lá Chill để em đi ship cho thằng em dưới Buộm”, Tạo nói “anh không còn, em lấy tạm trong cốp xe Phong ấy, T nó gửi ở đó”, Tạo nhắn tin cho T hỏi mượn 01 bao thuốc lá Chill nh T không trả lời nên Tạo tự ý lấy 01 bao thuốc lá Chill của T để trong cốp xe mô tô của Phong để bán cho Đức với giá 350.000 đồng. Sau đó Đức mang 02 điều thuốc lá Chill xuống bán cho H. Khi Đức đi đến đình làng Buộm, xã Thanh Lâm thì bị Công an huyện Lục Nam phối hợp với Công an xã Thanh Lâm kiểm tra bắt quả tang, thu giữ:

- Tại lòng bàn tay trái của Đức 02 vật hình dạng điều thuốc lá màu trắng, trên vỏ đầu lọc của điều thuốc lá có chữ “FRESH BOMBI” bên trong các điều thuốc lá mẫu thực vật dạng sợi, được niêm phong trong bì thư ký hiệu “KT1”.

- 05 hộp hình chữ nhật màu xanh đen, trên bề mặt các hộp có chữ “SMILE”, bên trong có 31 vật hình dạng điều thuốc lá màu trắng, trên vỏ đầu lọc của mỗi điều thuốc đều có chữ “FRESH BOMBI”, bên trong các điều thuốc là mẫu thực vật khô dạng sợi ở bên trong cốp xe mô tô (xe không lắp biển kiểm soát), được niêm phong trong bì thư ký hiệu “KT2”.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại wave (không lắp biển kiểm soát) số khung RLHJA3927MY093095, số máy JA39E2210395.

Cùng ngày, Nguyễn Thành H giao nộp: 01 Ti nilon màu trắng được gắn kín, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu đỏ bên trong đựng các sợi thảo mộc khô, được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu “KT”. Nguyễn Đức Quang giao nộp: 01 điều thuốc có đầu lọc màu trắng, phần chứa thuốc bị ngắt cụt phần còn lại dài khoảng 01cm, được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu “MT”.

Ngày 20/4/2023, Bùi Đức T đến Công an huyện Lục Nam đầu thú, giao nộp: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 promax, số IMEI: 352871110121132.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của T, thu giữ: Tại mặt đệm trong phòng ngủ của Tạo 01 Ti nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa nhựa viền màu đỏ bên trong đựng 01 vật hình đầu lọc thuốc lá màu trắng có chữ “FRESH BOMBI” và chất thảo mộc khô, được niêm phong vào phong bì thư ký hiệu “KX1”. Khám xét khẩn cấp nơi ở của Bùi Đức T tại thôn Yên Thiện, xã Bảo Sơn, huyện Lục Nam thu giữ: Tại bàn học trong phòng ngủ của T 01 Ti nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa nhựa viền màu đỏ bên trong đựng một đoạn giấy màu trắng cuộn các sợi chất thảo mộc khô và đựng các sợi thảo mộc khô, được niêm phong vào trong phong bì thư ký hiệu “KX2”.

Cơ quan điều tra Công an huyện Lục Nam đã tiến hành trưng cầu giám định chất ma Ty trong mẫu vật thu giữ. Tại Bản kết luận giám định số 3192/KL-KTHS ngày 19/5/2023 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an, kết luận: Tìm thấy chất ma Ty ADB-BUTINACA trong các mẫu ký hiệu KT, MT, KT1, KT2 và KX1 gửi giám định; Không tìm thấy chất ma Ty trong mẫu ký hiệu KX2 gửi giám định; Khối lượng mẫu thảo mộc khô dạng sợi trong các mẫu ký hiệu KT, MT, KT1, KT2, KX1 và KX2 lần lượt là: 0,454 gam; 0,190 gam; 1,977 gam;

35,033 gam; 1,155 gam; 0,413 gam; Hiện tại, Viện khoa học hình sự chưa có mẫu chuẩn định lượng ADB-BUTINACA nên không thể xác định được khối lượng mẫu ma Ty ADB-BUTINACA trong các mẫu gửi giám định.

Quá trình điều tra, Đ và Nguyễn Thành H còn khai nhận ngoài hành vi Đức bán thuốc lá Chill cho H vào ngày 19, 20/4/2023 thì Đức còn 02 lần bán thuốc lá Chill cho H cụ thể: Ngày 01/4/2023, Đức bán cho H 01 điều thuốc lá Chill với giá 100.000 đồng tại khu vực cổng đình làng Buộm, xã Thanh Lâm; Ngày 04/4/2023, Đức bán cho H 01 điều thuốc lá Chill với giá 100.000 đồng tại cổng đình làng Buộm, xã Thanh Lâm, H đã trả cho Đức 80.000 đồng còn nợ 20.000 đồng. Đến ngày 19/4/2023, H sau khi nhận thuốc lá Chill từ Tào, H đã gửi Tào số tiền 20.000 đồng để trả nợ cho Đức.

Trong vụ án này, Nguyễn Văn Thế, Nguyễn Thành H và Nguyễn Đức Quang có hành vi sử dụng thuốc lá Chill (ma Ty), tuy nhiên bản thân những người này nhận thức còn hạn chế, không biết trong thuốc lá Chill có chứa chất ma Ty. Mặt khác chưa có căn cứ xác định khối lượng chất ma Ty Thế, H và Quang tàng trữ, sử dụng nên Cơ quan điều tra Công an huyện Lục Nam không đề cập xử lý đối với Thế, H và Quang về hành vi nêu trên.

Quá trình điều tra, T bỏ trốn, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định truy nã đối với Tào. Ngày 24/02/2024, Tào đến Cơ quan Công an đầu thú, giao nộp: 01 hộ chiếu mang tên T số P01709303.

Tại Cơ quan điều tra Đ, T và Bùi Đức T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 59/CT-VKS ngày 17/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam đã truy tố Đ, T và Bùi Đức T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma Ty" theo khoản 1 khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa ngày hôm nay, các bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã truy tố.

Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đại diện VKSND huyện Lục Nam đã đề nghị HĐXX:

Căn cứ điểm b, e khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, điều 91, điều 98, điều 101 BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Đ từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma Ty". Thời hạn tù tính từ ngày bắt Thi hành án.

Căn cứ điểm b, e khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, điều 58, Điều 38, điều 91, điều 98, điều 101 BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo T 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma Ty". Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam ngày 25/02/2024.

Căn cứ khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, điều 58, Điều 38, điều 56, điều 91, điều 98, điều 101 BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Bùi Đức T từ 01 năm 10 tháng tù đến 02 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma Ty".

Tổng hợp với Bản án số 87/2023/HSST ngày 28/11/2023 Tòa án nhân dân huyện Lục Nam xử phạt 03 năm tù, về tội “Cố ý gây thương tích”. Buộc bị cáo T phải chấp hành cả hai bản án 04 năm 10 tháng tù đến 05 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt Thi hành án.

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS.

Tịch thu, tiêu hủy: Số ma Ty hoàn lại sau giám định gồm: Phong bì thư ký hiệu "KT" chứa 0,26 gam thảo mộc khô dạng sợi; "MT" chứa 0,047 gam thảo mộc khô dạng sợi; "KT1" chứa 1,582 gam thảo mộc khô dạng sợi; "KT2" chứa 34,635 gam thảo mộc khô dạng sợi; "KX1" chứa 0,712 gam thảo mộc khô dạng sợi; "KX2" chứa 0 gam thảo mộc khô dạng sợi; các vỏ bao gói, tất cả mẫu vật trên được niêm phong trong 01 phong bì giấy, một mặt có chữ “Bộ Công an: TỔNG CỤC CẢNH SÁT: Số 3192/KL-KTHS; mẫu vật hoàn trả sau giám định

Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 promax, số IMEI: 352871110121132 của Bùi Đức T,

Trả lại bị cáo Tạo: 01 hộ chiếu mang tên T số P01709303,

Các bị cáo phải chịu án phí và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo không có ý kiến gì tự bào chữa cho hành vi của mình, không tranh luận gì với quan điểm luận tội, buộc tội của Viện kiểm sát. Các bị cáo tha thiết xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lục Nam, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Chứng cứ xác định bị cáo phạm tội: Từ những phân tích đánh giá các chứng cứ nêu trên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi mà các bị cáo thực hiện như sau:

Ngày 17/4/2023, T, sinh ngày 26/5/2005 và Bùi Đức T, sinh ngày 04/9/2006 rủ nhau đi mua thuốc lá Chill (có chứa chất ma Ty ADB-BUTINACA) về để bán kiếm lời. Trong khoảng thời gian từ ngày 01/4/2023 đến ngày 20/4/2023, Đ, sinh ngày 28/9/2007 đã nhiều lần bán thuốc lá Chill cho Nguyễn Thành H, sinh ngày 04/9/2009 cụ thể:

Ngày 01 và 04/4/2023 tại khu vực công đình làng Buộm thuộc thôn Buộm, xã Thanh Lâm, huyện Lục Nam Đức đã 02 lần bán 02 điếu thuốc lá Chill cho H với giá 100.000 đồng/ điếu.

Ngày 19/4/2023, Đức mua 01 điều thuốc lá Chill của T rồi nhờ T mang xuống khu vực đình làng Buộm thuộc thôn Buộm, xã Thanh Lâm, huyện Lục Nam bán cho H với giá 100.000 đồng.

Ngày 20/4/2023, Đức mua của T 02 điều thuốc lá Chill rồi mang xuống khu vực đình làng Buộm thuộc thôn Buộm, xã Thanh Lâm, huyện Lục Nam bán cho H, khi Đức vừa đến công đình làng Buộm thì bị Công an huyện Lục Nam phối hợp với Công an xã Thanh Lâm kiểm tra, bắt quả tang.

Ngoài ra, khi bắt quả tang Đ, Cơ quan điều tra thu giữ trong cốp xe mô tô biển kiểm soát 98E1-762.80 do Đức điều khiển có 31 điều thuốc lá Chill của Bùi Đức T cất giấu nhằm mục đích để bán kiếm lời.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng lời khai của các bị cáo, biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang do cơ quan công an huyện Lục Nam lập ngày 20/3/2023 cùng vật chứng thu giữ được, phù hợp với thời gian, địa điểm xảy ra tội phạm. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Đ, T và Bùi Đức T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma Ty” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 và điểm b, e khoản 2 Điều 251 BLHS, bản Cáo trạng số 59/CT-VKS ngày 17/5/2024 của VKSND huyện Lục Nam truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến lĩnh vực độc quyền quản lý của nhà nước về loại dược phẩm có tính chất gây nghiện mà còn gây mất an ninh, trật tự tại địa phương và là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tội phạm khác như trộm cắp tài sản, giết người, cướp của..... làm băng hoại các giá trị đạo đức, truyền thống tốt đẹp của dân tộc, làm suy giảm sức khỏe, giống nòi, gây nên các loại bệnh nguy hiểm như HIV, AIDS,..., ảnh hưởng đến sức khỏe, kinh tế của các bị cáo và gia đình. Bị cáo Đức và bị cáo T là người chưa đủ 18 tuổi độ tuổi đang ngồi trên ghế nhà trường đã ăn chơi đua đòi dính vào tệ nạn xã hội mua bán ma Ty nhằm mục đích kiếm lời. Do vậy cần phải lên một mức hình phạt tương xứng đối với các bị cáo để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Xét về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, HĐXX nhận thấy:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do vậy, cần cho các bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo T và bị cáo T sau khi phạm tội đã đến Công an đầu thú nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 điều 51BLHS. Bị cáo Đức có ông nội là Lục Xuân Bắc được tặng huân chương kháng chiến hạng nhất nên bị cáo Đức được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 điều 51 BLHS.

Về nhân thân các bị cáo: Bị cáo Đ năm 2023 đã bị Tòa án nhân dân huyện Lục Nam xử phạt 02 năm tù nH cho hưởng án treo. Theo khoản 2 điều 7 Nghị quyết 02/NQ - HĐTP Tòa án nhân dân Tối cao ngày 15/5/2018 . Trường hợp người đang được hưởng án treo mà lại phát hiện trước khi được hưởng án treo họ đã thực hiện một tội phạm khác thì Tòa án quyết định hình phạt đối với tội phạm đó và không tổng hợp hình phạt với bản án cho hưởng án treo. Trong trường hợp này, người phạm tội phải đồng thời chấp hành 02 bản án và việc thi

hành án do các cơ quan được giao trách nhiệm thi hành án hình sự phối hợp thực hiện theo quy định của Luật Thi hành án hình sự.

Bị cáo Bùi Đức T năm 2023 đã bị Tòa án nhân dân huyện Lục Nam xử phạt 03 năm tù hiện bị cáo T đang chấp hành án tại trại giam Ngọc Lý bộ công an. Cần tổng hợp hình phạt của cả 2 bản án. Tuy nhiên do bị cáo Đức, Tạo và bị cáo T khi thực hiện hành vi phạm tội chưa đủ 18 tuổi nên cần áp dụng điều 91, điều 98, điều 101 của BLHS năm 2015 xử phạt các bị cáo mức hình phạt bằng 3/4 mức hình phạt của điều luật quy định.

Bị cáo T chưa có tiền án tiền sự, nhân thân tốt bị cáo đã đủ 18 tuổi nH do bị cáo ăn chơi đua đòi nên đã rủ các bị cáo khác chung tiền để mua ma Ty bán kiếm lời, bị cáo bán nhiều lần thể hiện sự coi thường pháp luật nên cần xử lý nghiêm minh đủ sức răn đe với bị cáo.

Xét về vai trò của các HĐXX thấy: Bị cáo Tạo, bị cáo Đức chủ động việc mua ma Ty về bán kiếm lời và thực hiện hành vi mua bán nhiều lần nên bị cáo Tạo, Đức giữ vai trò chính và đứng thứ nhất của vụ án vì vậy mức hình phạt của bị cáo Đức, Tạo bằng nhau và cao nhất trong vụ án. Bị cáo T mặc dù góp tiền mua ma Ty nH bị cáo mua bán 01 lần với lượng ma Ty ít hơn nên giữ vai trò thứ 2 trong vụ án mức hình phạt nhẹ hơn bị cáo Đức và bị cáo Tạo.

Từ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nhân thân của bị cáo, HĐXX xét thấy các bị cáo không chấp hành nghiêm pháp luật Nhà nước mà ăn chơi lêu lổng đua đòi dính vào tệ nạn xã hội. Do vậy cần bắt các bị cáo phải cách ly khỏi xã hội một thời gian cần thiết mới có đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện xong cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

Ngoài hình phạt chính cần áp dụng khoản 5 Điều 251 BLHS phạt bị cáo các bị cáo một khoản tiền để sung công quỹ nhà nước. NH xét thấy các bị cáo không có nghề nghiệp thu nhập ổn định, bị cáo Đức và bị cáo T chưa đủ 18 tuổi nên miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

Do bị cáo Tạo đang bị tạm giam nên HĐXX Quyết định tạm giam bị cáo Tạo 45 ngày theo quy định tại Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Đối với Nguyễn Văn Thế, Nguyễn Thành H và Nguyễn Đức Quang có hành vi sử dụng thuốc lá Chill tuy nhiên bản thân Thế, H, Quang không biết trong thuốc lá Chill có chứa chất ma Ty. Mặt khác chưa có căn cứ xác định khối lượng chất ma Ty Thế, H và Quang tàng trữ, sử dụng nên HĐXX không xử lý đối với Thế, H và Quang về hành vi nêu trên.

Đối với người phụ nữ tên Huyền và người đàn ông bán ma Ty cho T và Tạo tại thành phố Bắc Ninh, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo T và bị cáo Tạo khai không biết tên tuổi, địa chỉ của những người này nên HĐXX không có căn cứ để xác minh làm rõ xử lý.

T khai bán thuốc lá Chill (ma Ty) cho những Hà Zim Minh và Nguyễn Văn Minh, tuy nhiên các lời khai của Hà Zim Minh và Nguyễn Văn Minh không thừa nhận mua thuốc lá Chill của T. Cơ quan điều tra đã tiến hành cho T đối chất với Hà Zim Minh và Nguyễn Văn Minh nH các bên giữ nguyên lời khai của mình.

Đối với người tên Duy ở thị trấn Vôì, huyện Lục Nam mua ma Ty của Tạo, quá trình điều tra Tạo khai không biết tên tuổi, địa chỉ của người này nên HĐXX không xem xét xử lý.

Trong vụ án này còn có Dương Văn Phong đã cho T, Tạo mượn xe mô tô, cho T để nhờ thuốc lá Chill trong cốp xe, quá trình điều tra xác định Phong không biết thuốc lá Chill là ma Ty nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý nên HĐXX không xem xét.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại wave số khung RLHJA3927MY093095, số máy JA39E2210395, quá trình điều tra xác định xe mang biển kiểm soát 98E1-762.80 và là tài sản của chị Trần Thị V, sinh năm 1981 trú tại thôn Bảo Lộc 2, xã Bảo Sơn, huyện Lục Nam (là mẹ của Phong) mua lại của anh Phạm Tiến Thuy, sinh năm 1999 trú tại thôn Đầm, xã Phượng Sơn, huyện Lục Ngạn. Quá trình điều tra chị V đã giao nộp cho Cơ quan điều tra để phục vụ công tác điều tra. Ngày 21/02/2024, Cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng trả lại chiếc xe mô tô trên cho chị V nên HĐXX không đề cập xử lý.

[6] *Về xử lý vật chứng*: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Số ma Ty hoàn lại sau giám định gồm: Phong bì thư ký hiệu "KT" chứa 0,26 gam thảo mộc khô dạng sợi; "MT" chứa 0,047 gam thảo mộc khô dạng sợi; "KT1" chứa 1,582 gam thảo mộc khô dạng sợi; "KT2" chứa 34,635 gam thảo mộc khô dạng sợi; "KX1" chứa 0,712 gam thảo mộc khô dạng sợi; "KX2" chứa 0 gam thảo mộc khô dạng sợi; các vỏ bao gói, tất cả mẫu vật trên được niêm phong trong 01 phong bì giấy, một mặt có chữ "Bộ Công an: TỔNG CỤC CẢNH SÁT: Số 3192/KL-KTHS; mẫu vật hoàn trả sau giám định là vật chứng của vụ án HĐXX xét thấy cần tịch thu tiêu hủy.

01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 promax, số IMEI: 352871110121132 của Bùi Đức T, bị cáo T đã dùng để liên lạc mua, bán ma Ty HĐXX xét thấy cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

01 hộ chiếu mang tên T số P01709303 bị cáo Tạo có ý định làm hộ chiếu để bỏ trốn. Sau đó bị cáo đã ra đầu thú và giao nộp cho cơ quan Công an HĐXX quyết định trả lại bị cáo Tạo nH tạm giữ để đảm bảo Thi hành án.

[7] *Về án phí*: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, theo quy định của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[8] *Về quyền kháng cáo*: Các bị cáo, đại diện hợp pháp của các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b, e khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, điều 91, điều 98, Điều 101 BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm

2017, xử phạt bị cáo Đ 05 năm 03 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma Ty”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt Thi hành án.

Căn cứ điểm b, e khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, điều 58, Điều 38, điều 91, điều 98, Điều 101 BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo T 05 năm 03 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma Ty”. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam ngày 25/02/2024.

Căn cứ khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, điều 56, điều 58, Điều 38, Điều 98, điều 99, điều 101 BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Bùi Đức T 01 năm 10 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma Ty”.

Tổng hợp với Bản án số 87/2023/HSST ngày 28/11/2023 Tòa án nhân dân huyện Lục Nam xử phạt bị cáo T 03 năm tù, về tội “Cố ý gây thương tích”. Buộc bị cáo T phải chấp hành cả hai bản án là 04 năm 10 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt Thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS.

Tịch thu, tiêu hủy: Số ma Ty hoàn lại sau giám định gồm: Phong bì thư ký hiệu "KT" chứa 0,26 gam thảo mộc khô dạng sợi; "MT" chứa 0,047 gam thảo mộc khô dạng sợi; "KT1" chứa 1,582 gam thảo mộc khô dạng sợi; "KT2" chứa 34,635 gam thảo mộc khô dạng sợi; "KX1" chứa 0,712 gam thảo mộc khô dạng sợi; "KX2" chứa 0 gam thảo mộc khô dạng sợi; các vỏ bao gói, tất cả mẫu vật trên được niêm phong trong 01 phong bì giấy, một mặt có chữ “Bộ Công an: TỔNG CỤC CẢNH SÁT: Số 3192/KL-KTHS; mẫu vật hoàn trả sau giám định

Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 promax, số IMEI: 352871110121132 của Bùi Đức T,

Trả lại bị cáo Tạo: 01 hộ chiếu mang tên T số P01709303 nH tạm giữ để đảm bảo Thi hành án.

3. Về án phí: Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Đ, bị cáo T và bị cáo Bùi Đức T mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Báo cho bị cáo, đại diện hợp pháp cho bị cáo có mặt biết được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được nhận hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Lục Nam;
- Chi cục THADS huyện Lục Nam;
- Công an huyện Lục Nam;
- Bị cáo;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Lưu hồ sơ, VP.

Nguyễn Thị Lự

Lục Nam, ngày 07 tháng 7 năm 2023

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NAM, TỈNH BẮC GIANG
Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lự

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Hà, ông Nguyễn Trọng Tân.

Căn cứ vào Điều 199 và 222 của Bộ luật tố tụng hình sự; Vào hồi giờ phút ngày 07 tháng 7 năm 2023, tại phòng nghị án, Hội đồng xét xử sơ thẩm đã tiến hành nghị án đối với vụ án Đỗ Ngọc H cùng đồng phạm bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam truy tố về tội “Mua bán trái phép chất ma Ty”.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác tại phiên tòa; Hội đồng xét xử thảo luận về những vấn đề phải giải quyết trong vụ án như sau:

1. Về tội danh: Xử phạt bị cáo Đỗ Ngọc H và Hứa Văn Đức phạm tội “Mua bán trái phép chất ma Ty”.

Kết quả biểu quyết 03/03 = 100%

2. Về điều luật áp dụng:

Căn cứ điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 điều 52, Điều 17, điều 58, Điều 38 BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, đối với bị cáo Đỗ Ngọc H.

Căn cứ điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự, điểm s khoản 1, Điều 51, Điều 17, điều 58, Điều 38 BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, đối với bị cáo Hứa Văn Đức.

Kết quả biểu quyết 03/03 = 100%

3. Về mức hình phạt:

Xử phạt bị cáo Đỗ Ngọc H 7 năm 9 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma Ty”. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam ngày 09/01/2023. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Xử phạt bị cáo Hứa Văn Đức 7 năm 3 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma Ty”. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam ngày 09/01/2023. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày để đảm bảo THA.

Kết quả biểu quyết 03/03 = 100%

4. Các vấn đề khác:

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS.

Tịch thu, tiêu hủy: Phong bì thư ký hiệu “QT1”; “QT2”; “QT3”; “KX”; Hộp bìa catton ký hiệu “KX1”; “KX2” “KX3” là mẫu vật hoàn lại sau giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang; 01 dao lam (dao tem); 01 kéo kim loại; 01 bật lửa màu đỏ; 01 đoạn ống nhựa màu trắng cắt hình vát chéo; 01 bọc các đoạn ống hút nhựa màu xanh, tím, vàng; 01 bọc các vỏ Ti nilon có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu đỏ; 01 chuông báo điện tử

Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X màu trắng, số Imei: 356738085460363; Số tiền 2.560.000 đồng thu giữ của Đỗ Ngọc H; Số tiền 2.730.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus màu trắng, số Imei 358631090604844 thu giữ của Hứa Văn Đức.

Trả lại bị cáo Hứa Văn Đức: 01 chiếc ví da màu đen, 01 thẻ căn cước công dân số: 024099001281 nH tạm giữ để đảm bảo Thi hành án.

5. Về án phí: Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Đỗ Ngọc H và bị cáo Hứa Văn Đức mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Báo cho bị cáo có mặt biết được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được nhận hoặc niêm yết bản án.

Kết quả biểu quyết 03/03 = 100%.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hoàng Hà Nguyễn Trọng Tân

Nguyễn Thị Lự

